| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC X - CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 11 – 12 - 2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hoàng Thị Kim

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Văn Nghiệp

Bà Nguyễn Thị Huế

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nông Thị Nhung - Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực x - Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Cao Bằng tham gia phiên toà:*** Bà Mạc Thị Thời - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x - Cao Bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực x – Cao Bằng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Phùng Tạ P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 7 năm 2000 tại xã H, tỉnh Cao Bằng; Căn cước công dân: 004200004510; Nơi cư trú: xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Kiềm P1, sinh năm 1979 và bà Đặng Mùi M, sinh năm 1967; vợ, con: chưa có; Tiền án: 01, Bản án số 101/2022/HS-ST ngày 25/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã kết án bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/4/2022, bị cáo bị Công an xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng nay là xã T, tỉnh Cao Bằng xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, bị phạt 2.500.000 đồng theo Quyết định số 76/QĐ-UBND; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2025 đến nay, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Hoàng Mùi D, sinh ngày 15/10/1974 Nơi cư trú: xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đặng Mùi M, sinh ngày 08/01/1967; Nơi cư trú: xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Dao cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Ma Văn L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/10/2024 Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là Công an xã B, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận tin tố giác bà Hoàng Mùi D về việc Phùng Tạ P đã có hành vi trộm cắp 03 bao thóc của bà.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành triệu tập Phùng Tạ P để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Phùng Tạ P khai nhận như sau: Khoảng 10 giờ ngày 08/10/2024 Phùng Tạ P đi bộ về nhà, trên đường về đi qua nhà của bà Hoàng Mùi D là người cũng xóm với P xóm Phiêng Chầu 2, xã Đ huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng, P thấy nhà D không có ai ở nhà, có nhiều bao thóc ở dưới gầm sàn nhà nên P nảy sinh ý định lấy trộm thóc của bà D. Pham đi vào gầm sàn nhà bà D bê 03 lần, mỗi lần 01 bao thóc đến gần bờ đường dưới nhà bà D rồi để ở đó. Tiếp đó P đi bộ về nhà mình lấy xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen, đỏ, trắng, biển kiểm soát 11L1- 130.23 đến chỗ để thóc với mục đích chở thóc đem đi bán. Khi P bê được 02 bao tải thóc đặt lên yên xe, còn 01 bao vẫn đang ở dưới đường thì bị bà D phát hiện. Thấy vậy, P vác 03 bao thóc trả lại cho bà D và để xe máy ở lại nhà D rồi đi bộ về nhà.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành cân xác định khối lượng của 03 bao thóc mà P lấy trộm, kết quả, có tổng khối lượng là 125,5kg. Ngày 22/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 03 bao thóc. Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐ ĐGTS ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận trị giá 03 bao thóc là 1.004.000 đồng.

Kết quả xác minh tiền án, tiền sự của Phùng Tạ P xác định ngày 25/9/2022 Pham bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng kết án về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án số 101/2022/HS-ST, tổng hợp hình phạt của 02 tội là 24 tháng tù. Ngày 29/4/2024 P2 chấp hành xong phạt tù, thời điểm ngày 08/10/2024 P chưa được xóa án tích.

Ngày 05/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối

với Phùng Tạ Pham . Tuy nhiên, Phùng Tạ P đã bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 12/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định truy nã đối với P. Ngày 04/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 01/9/2025, Phùng Tạ Pham T về địa phương nên bị bắt giữ theo Lệnh truy nã.

Ngày 21/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 03 (ba) bao thóc cho bà Hoàng Mùi D. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen, trắng, đỏ, biển kiểm soát 11L1 - 130.23 được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực x – Cao Bằng.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSKV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phùng Tạ P về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Tạ P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã nêu, bị cáo xin được miễn án phí.

Bị hại H Dết có lời khai, đơn xin xét xử vắng mặt, trình bày, khoảng 11 giờ ngày 08/10/2024 khi bà đi lấy rơm về nhà thì thấy các bao thóc để gầm sàn nhà bị xáo trộn, xô lệch. Nghi ngờ có người đã trộm thóc nên bà quan sát, đi theo vết chân mới, phát hiện Phùng Tạ P đang nhấc 01 bao thóc lên xe máy, trên xe đã có sẵn 01 bao, 01 bao để ở cạnh xe. Bà đi đến chỗ P túm cổ áo Pham, P nhận sai và chở lần lượt 03 bao thóc về trả vào gầm sàn nhà cho bà và để lại xe máy ở nhà bà. Do bà bận công việc nên ngày 18/10/2024 bà mới đến Công an xã H để trình báo. Xe bà đã giao nộp cho Cơ quan điều tra, thóc bà đã nhận lại được đầy đủ vì vậy bà không yêu cầu P phải bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đặng Mùi M có lời khai, đơn xin vắng mặt trình bày: Bà là mẹ của bị cáo P, xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen, trắng, đỏ, biển kiểm soát 11L1 - 130.23 của bà, bà không biết P đã sử dụng xe của bà đi chở thóc trộm cắp được. Bà đề nghị trả lại xe máy cho bà.

Trong phần luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh, đề nghị tuyên bố bị cáo Phùng Tạ P phạm tội Trộm cắp tài sản.

+ Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, h, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo P từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình

phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại bà Đặng Mùi M 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen, trắng, đỏ, biển kiểm soát 11L1 - 130.23.

+ Về án phí: Tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ vào quy định của pháp luật, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Cao Bằng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 08/10/2024 tại xóm P, xã Đ huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng, lợi dụng gia đình bị hại H Dết không có ai ở nhà, bị cáo Phùng Tạ P đã đi vào gầm sàn nhà bị hại D, dùng hai tay nâng bao thóc lên, sau đó tỳ bao thóc vào bụng để mang thóc ra bờ đường. Bị cáo P mang tổng cộng 03 lần, mỗi lần 01 bao, tổng khối lượng 03 bao thóc là 125,5 kg, mục đích chiếm đoạt của bị hại để có tiền tiêu sài cá nhân. Trị giá 03 bao thóc là 1.004.000 đồng, dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó, bị cáo P đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp hình phạt chung là 24 tháng tù theo Bản án số 101/2022/HS-ST ngày 25/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng. Ngày 29/4/2024, bị cáo P chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, tính đến ngày phạm tội 08/10/2024, bị cáo P chưa được xoá án tích. Do vậy, hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng số 03/CT-VKSKV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phùng Tạ P về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng

người, đúng tội.

[3] Đồng phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án không có đồng phạm chỉ do một mình bị cáo thực hiện. Hành vi của bị cáo tuy có tính chất ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Cần thiết phải xử phạt bị cáo thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo được bố mẹ nuôi dưỡng, học tập đến lớp 09/12 phổ thông, bị cáo sinh sống tại địa phương sống bằng nghề trồng trọt. Bị cáo đã bị Công an xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng nay là xã T, tỉnh Cao Bằng xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, bị phạt 2.500.000 đồng theo Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 08/4/2022; Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 101/2022/HS-ST ngày 25/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng kết án bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Bị cáo bỏ trốn và bị truy nã. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi bị cáo P đang sử dụng xe máy nhằm chở 03 bao thóc đi tiêu thụ thì bị hại D đã bắt gặp và ngăn chặn kịp thời, bị cáo P đã chủ động chở 03 bao thóc trả lại cho bị hại Dết, do vậy, thiệt hại thực tế đã không xảy ra nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại" theo điểm h, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Bị cáo có nhân thân xấu, bị truy nã do bỏ trốn, bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, răn đe đối với bị cáo. Mức hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp, được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Qua tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi công khai tại phiên toà, xác định, bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Mùi D có đơn xin xét xử vắng

mặt, không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 bao thóc, khối lượng 125,5 kg, là vật chứng vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Hoàng Thị D1 là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen, trắng, đỏ, kiểm soát 11L1 - 130.23 là sở hữu của bà M. Khi thực hiện hành vi phạm tội không sử dụng phương tiện, trong vụ án, tội phạm hoàn thành khi bị cáo P dùng tay bê các bao thóc đến bờ đường, do đó, chiếc xe không phải vật chứng của vụ án, do đó, bà M có đề nghị trả lại xe được chấp nhận theo theo điểm a, khoản 3, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Đặc điểm và hiện trạng vật chứng, tài sản được thực hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 02 ngày 12/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực x - Cao Bằng.*

[11] Về án phí hình sự: Tại phiên toà, bị cáo nộp đơn xin miễn án phí. Xét đơn của bị cáo và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, bị cáo thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm được chấp nhận theo điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[13] Các đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; Lời nói sau cùng của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phùng Tạ P phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, h khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Tạ P 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/9/2025. Không phạt bổ sung bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 3, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bà Đặng Mùi M, sinh ngày 08/01/1967 (Nơi cư trú: xóm P, xã H, tỉnh Cao Bằng): 01(một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX FI màu đỏ đen trắng, loại xe: Hai bánh từ 50-175 $cm^3$, dung tích xi lanh: 109 $cm^3$, số chỗ ngồi: 2, năm xuất: 2019, biển kiểm soát: 11L1 - 130.23, số khung: RLHJA3820KY038759, số máy: JA38E0533984, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh C thu giữ giấy đăng ký của xe mô tô nói trên. Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 16/01/2025 của Công an huyện B, tỉnh Cao Bằng.

*Đặc điểm và hiện trạng vật chứng, tài sản được thực hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 02 ngày 12/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực x - Cao Bằng.*

4. Về án phí hình sự: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Tạ Pham .

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**
- VKSND khu vực x - Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phân trại tạm giam BL;
- Phòng THADS khu vực x – Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Hoàng Thị Kim**